

Số: /2023/QĐ-UBND Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thời gian bán hàng, tạm dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số 59/TTr-SCT ngày 16 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thời gian bán hàng, tạm dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thời gian bán hàng; các trường hợp dừng bán hàng; quy trình thực hiện dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng (cháy nổ, lũ lụt hoặc đã nỗ lực áp dụng các biện pháp khắc phục nhưng không thể duy trì việc bán hàng) và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Các trường hợp dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu

1. Doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cửa hàng xăng dầu hoặc sửa chữa, khắc phục hư hỏng các thiết bị, đường ống kỹ thuật được dừng bán hàng trong thời gian tối đa không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày được Sở Công Thương chấp thuận bằng văn bản dừng bán hàng.

2. Chủ doanh nghiệp của cửa hàng bán lẻ xăng dầu có việc cưới (của bản thân, bố, mẹ, con) được dừng bán hàng trong thời gian tối đa không quá 05 (năm) ngày.

3. Chủ doanh nghiệp của cửa hàng bán lẻ xăng dầu có việc tang (của bản thân, bố, mẹ, vợ, chồng, con), bị tai nạn, bệnh nặng phải nhập viện để điều trị được dừng bán hàng trong thời gian tối đa không quá 05 (năm) ngày.

4. Dừng bán hàng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Quy trình thực hiện dừng bán hàng

1. Đối với những trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 6 Quy định này:

a) Chậm nhất trước thời điểm dừng bán hàng 03 (ba) ngày làm việc, doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về thời gian dừng bán hàng gửi Sở Công Thương (theo Mẫu 02 ban hành kèm theo Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND).

b) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của doanh nghiệp, Sở Công Thương xem xét, kiểm tra lý do dừng bán hàng và có văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận (trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do), gửi cho doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu; đồng thời gửi Cục Quản lý thị trường tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi địa bàn có cửa hàng dừng bán hàng để phối hợp giám sát.

2. Đối với trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Quy định này:

a) Chậm nhất trước thời điểm dừng bán hàng 02 (hai) giờ, doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu có trách nhiệm gửi thông báo về lý do, thời gian dừng bán hàng đến Sở Công Thương bằng một trong các phương thức: Gọi điện thoại; gửi thư điện tử; gửi tin nhắn điện thoại; gửi tin nhắn Zalo; gửi văn bản.

b) Trong thời hạn không quá 02 (hai) giờ kể từ khi nhận được thông báo của doanh nghiệp, Sở Công Thương xem xét, kiểm tra lý do dừng bán hàng, trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận (trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do) bằng một trong các phương thức: gọi điện thoại; gửi thư điện tử; gửi tin nhắn điện thoại; gửi tin nhắn Zalo; đồng thời trong ngày làm việc, Sở Công Thương ban hành văn bản chấp thuận (hoặc không chấp thuận) gửi cho doanh nghiệp và Cục Quản lý thị trường tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi địa bàn có cửa hàng dừng bán hàng để phối hợp giám sát; trường hợp, trùng vào ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ theo quy định của nhà nước, văn bản được ban hành vào ngày làm việc tiếp theo sau ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ.

3. Doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được Sở Công Thương chấp thuận về thời gian dừng bán hàng nếu bán hàng trở lại sớm hơn thời hạn cho phép thì không cần thông báo lại với Sở Công Thương.

4. Trường hợp cửa hàng bán lẻ xăng dầu dừng bán hàng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này, nếu vì nguyên nhân khách quan, thời gian dừng bán hàng phải kéo dài thêm, thì chậm nhất trước khi kết thúc thời gian được dừng bán hàng 03 (ba) ngày làm việc, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản gửi Sở Công Thương; Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 8 như sau:

“3. Chỉ đạo Thanh tra Sở và các đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.”

“4. Thông báo cho Cục Quản lý thị trường tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về việc đăng ký giờ bán hàng và thời gian dừng bán hàng của các doanh nghiệp có cửa hàng bán lẻ xăng dầu.”

5. Bổ sung khoản 6 Điều 8 như sau:

“6. Thông báo công khai số điện thoại, số Zalo, địa chỉ thư điện tử của công chức tiếp nhận, xử lý thông báo của các doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quy định này.”

6. Bổ sung khoản 3 Điều 11 như sau:

“3. Doanh nghiệp phải niêm yết thông báo dừng bán hàng tại cửa hàng xăng dầu ngay sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Sở Công Thương. Kết thúc thời hạn dừng bán hàng đã được chấp thuận, cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải bán hàng trở lại theo quy định.”

Điều 2. Thay thế cụm từ tại Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về thời gian bán hàng, tạm dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thay thế cụm từ “tạm dừng bán hàng” bằng cụm từ “dừng bán hàng” tại tên gọi và Điều 1 của Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND, tại tên gọi và khoản 2 Điều 10 của

Quy định về thời gian bán hàng, tạm dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND, tại Mẫu 02 ban hành kèm theo Quyết định số 262/2015/QĐ-UBND.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện; thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 3;
- Vụ Pháp chế-Bộ Công Thương (b/c);
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy, các Ban của HĐND tỉnh;
- BCĐ 389 tỉnh (Cục QLTT tỉnh- Cơ quan thường trực);
- Các Hiệp hội, Hội DN tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, trưởng các phòng, đơn vị, TTTT;
- + Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thế Tuấn